

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức  
của Vụ Vận tải**

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 51/2008/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Vị trí và chức năng**

Vụ Vận tải là tổ chức tham mưu giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải bao gồm: tổng hợp chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, thể chế, chính sách, hợp tác quốc tế, khoa học công nghệ về vận tải và phối hợp các phương thức vận tải; kinh tế tập thể hoạt động trong lĩnh vực giao thông vận tải (sau đây gọi là hợp tác xã giao thông vận tải).

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Chủ trì xây dựng hoặc tham mưu trình Bộ trưởng về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các thể chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật về vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải và hợp tác xã giao thông vận tải; tham gia xây dựng các luật, pháp lệnh và các văn bản quy phạm pháp luật khác theo phân công của Bộ trưởng; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về lĩnh vực vận tải và hợp tác xã giao thông vận tải.

2. Chủ trì xây dựng đề Bộ trưởng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các thể chế, chính sách khuyến khích và định hướng phát triển các thành phần kinh tế kinh doanh vận tải và các dịch vụ hỗ trợ vận tải.

3. Chủ trì tham mưu hoặc xây dựng đề Bộ trưởng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định:

a) Điều kiện kinh doanh vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải, vận tải đa phương thức;

b) Quản lý hoạt động bay dân dụng;

c) Thiết lập, điều chỉnh, khai thác đường hàng không và vùng thông báo bay, phối hợp hoạt động bay dân dụng và quân sự, quản lý hoạt động bay đặc biệt;

d) Điều kiện cấp giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không;

đ) Thủ tục, điều kiện mua, bán tàu biển, tàu bay.

4. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng đề Bộ trưởng trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đàm phán và ký kết các điều ước, thoả thuận quốc tế hoặc gia nhập các tổ chức quốc tế về vận tải, các dịch vụ hỗ trợ vận tải, hợp tác xã giao thông vận tải; hướng dẫn, tổ chức thực hiện theo phân công của Bộ trưởng.

5. Chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng:

a) Hướng dẫn việc thực hiện điều kiện kinh doanh vận tải, cơ chế chính sách phát triển vận tải, các dịch vụ hỗ trợ vận tải theo quy định của Chính phủ hoặc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ;

b) Hướng dẫn thực hiện vận tải đa phương thức, quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không theo quy định của Chính phủ;

c) Quy định tiêu chuẩn, trình tự và thủ tục công bố các tuyến vận tải, mạng vận tải công cộng (bao gồm các tuyến xe buýt lân cận); công bố tuyến vận tải liên tỉnh, tuyến vận tải quốc tế;

d) Ban hành các quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình công nghệ vận hành khai thác các loại hình vận tải;

đ) Quy định quản lý hoạt động vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải tại cảng biển, cảng đường thủy nội địa, bến xe, ga đường sắt; kinh doanh cảng hàng không và các dịch vụ tại cảng hàng không;

e) Quy định phạm vi hoạt động của các loại phương tiện vận tải được hoạt động trên mạng lưới giao thông quốc gia; quy định khai thác tàu bay và quản lý bảo đảm hoạt động bay, công bố công khai các bề mặt giới hạn chướng ngại vật hàng không;

g) Quy định việc đăng ký, cấp biên số các phương tiện giao thông đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không và xe máy chuyên dùng tham gia giao thông (trừ phương tiện phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh và tàu cá);

h) Chấp thuận các dự án đầu tư phát triển phương tiện vận tải, các dự án liên doanh, liên kết hoặc hợp tác kinh doanh với nước ngoài về vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải, các phương án tổ chức vận tải đặc biệt theo thẩm quyền.

6. Giúp Bộ trưởng phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong việc xây dựng quy hoạch mạng lưới các tuyến vận tải và các cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải công cộng trên địa bàn.

7. Phân tích, đánh giá chất lượng vận tải, xây dựng các giải pháp nhằm tăng trưởng khối lượng và nâng cao chất lượng vận tải toàn ngành; đánh giá thực trạng sự kết nối của các ngành vận tải và định hướng phát triển vận tải đa phương thức.

8. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh trong hoạt động vận tải.

9. Về quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể trong ngành giao thông vận tải, chủ trì tham mưu trình Bộ trưởng:

a) Ban hành hoặc hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách đặc thù nhằm khuyến khích, hỗ trợ phát triển hợp tác xã giao thông vận tải;

b) Chỉ đạo tổng kết kinh nghiệm thực tiễn và nhân rộng mô hình hợp tác xã hoạt động có hiệu quả trong ngành giao thông vận tải;

c) Kế hoạch phối hợp với Liên minh hợp tác xã Việt Nam, các Bộ, ngành và địa phương trong việc tổ chức thi hành pháp luật về hợp tác xã và vận động xây dựng, phát triển hợp tác xã giao thông vận tải;

d) Đánh giá và tổng hợp tình hình hoạt động của hợp tác xã giao thông vận tải; tổng kết việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hợp tác xã giao thông vận tải.

10. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện công tác kiểm tra việc thi hành pháp luật về vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải và hợp tác xã giao thông vận tải.

11. Là đầu mối tổng hợp và giúp Bộ trưởng giải quyết những kiến nghị của các hội, hiệp hội trong lĩnh vực vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải.

12. Quản lý đội ngũ công chức thuộc Vụ theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Vụ Vận tải không có phòng trực thuộc, được sử dụng con dấu của Bộ khi Lãnh đạo Vụ ký văn bản thừa lệnh Bộ trưởng.

2. Biên chế của Vụ Vận tải gồm có Vụ trưởng, một số Phó Vụ trưởng và các chuyên viên do Bộ trưởng quyết định trong tổng số biên chế hành chính của Bộ được giao.

3. Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm. Phó Vụ trưởng do Bộ trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Vụ trưởng.

### **Điều 4. Nguyên tắc hoạt động**

1. Bộ trưởng điều hành hoạt động của Vụ chủ yếu thông qua Vụ trưởng.

2. Vụ trưởng điều hành hoạt động của Vụ theo chế độ chuyên viên; Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về những công việc được phân công theo quy định của pháp luật.

3. Các Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng, trực tiếp chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ theo phân công của Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng về phần việc đó.

4. Công chức trong Vụ chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của Vụ trưởng và sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của các Phó Vụ trưởng, chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Vụ về phần việc được giao. Trong trường hợp lãnh đạo Bộ làm việc trực tiếp với Phó Vụ trưởng và chuyên viên, Phó Vụ trưởng và chuyên viên có trách nhiệm thực hiện, sau đó báo cáo lại với Vụ trưởng.

5. Vụ có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức giúp việc Bộ trưởng, các tổ chức trong và ngoài ngành để thực hiện nhiệm vụ được giao.

### **Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký; bãi bỏ Quyết định số 2565/QĐ-BGTVT ngày 29 tháng 8 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và bộ máy tổ chức của Vụ Vận tải, Quyết định số 2449/QĐ-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ Vận tải, Quyết định số 749/QĐ-BGTVT ngày 06 tháng 4

năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải bổ sung nhiệm vụ cho Vụ Vận tải và các quy định trước đây trái với Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, Vụ trưởng các Vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HL*

**Nơi nhận:**

- Như khoản 2 Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công đoàn GTVT Việt Nam;
- Đảng ủy Cơ quan bộ;
- Công đoàn Cơ quan bộ;
- Các Sở GTVT;
- Website Bộ GTVT;
- Lưu: VT, TCCB (5).

**BỘ TRƯỞNG**



**Hồ Nghĩa Dũng**